TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 30-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Quang Tuyên

2. Bà Võ Thị Liên

3. Bà Cù Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Ngọc T**, sinh năm 1973, tại Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ H, khu phố 4, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Hẻm C, Quốc lộ 13, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo; Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B, sinh năm 1943 và con bà Trần Thị C (đã chết); bị cáo chung sống như vợ chồng với bà Đặng Thị Linh P và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 14/11/2017 bị Công an phường B, thành phố B ra Quyết định số 0326/QĐ-XPHC, xử phạt 750.000 đồng đối với Ngô Ngọc T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; về nhân thân: Ngày 26/10/2016, bị Công an phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Nguyễn Đình H - Luật sư Văn phòng Luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1958; địa chỉ: Đường P, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Ngọc T là người nghiện và sử dụng ma túy dạng đá. Qua những người sử dụng ma túy quen biết ngoài xã hội, T có được số điện thoại của một người đàn ông bán ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch). Ngày 21/8/2018, T gọi điện thoại cho người đàn ông này hỏi mua 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) ma túy đá, thì người này hẹn T đến khu vực Hoa viên ở chân Cầu BT thuộc quận B, thành phố Hồ Chi Minh để giao dịch mua bán. Khi T đến nơi thì gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), người này đưa cho T một gói ni lông màu đen, bên trong có 04 (bốn) gói ni lông màu trắng chứa ma túy đá, T trả 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) cho người này. Sau khi mua được gói ma túy, T cất giấu vào túi áo khoác đang mặc rồi ra bến xe M, thuộc quận B, thành phố Hồ Chí Minh đón xe khách để lên thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, tìm người mua để bán 04 (bốn) gói ma túy đá kiếm lời. Đến 05 giờ 20 phút ngày 22/8/2018, khi T vừa xuống xe khách tại đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong có 04 (bốn) gói ni lông trắng chứa chất rắn dạng tinh thể tại túi áo khoác bên trái T đang mặc; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng trắng, kèm sim số 0986070xxx và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Ngọc T. Đối với chiếc điện thoại di động mà T sử dụng gọi cho người đàn ông để mua ma túy, bị cáo xác định đã bị mất trên đường đi từ thành phố Hồ Chí Minh lên thành phố B, nên không thu giữ được.

Ngoài ra, Ngô Ngọc T còn khai nhận khoảng cuối tháng 6/2018, T ra Hoa viên dưới chân cầu BT, quận B, thành phố Hồ Chí Minh tìm mua được một gói ma tuý đá với số tiền 13.000.000 đồng, để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau đó, T đón xe khách lên thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chơi và gặp bạn. Khi đến đường Đ, thành phố B, T xuống xe đi thuê phòng nghỉ để sử dụng ma tuý đá. Tại nhà nghỉ, T gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma tuý đá, T đã đồng ý bán gói ma tuý mà mình đã sử dụng còn lại với số tiền 14.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được lai lịch của người mua, nên chưa đủ cơ sở xử lý đối với T

về hành vi này, do đó tiếp tục xác minh, khi nào có đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người đàn ông mà Ngô Ngọc T khai đã bán ma túy cho T vào ngày 21/8/2018, nhưng chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người này, nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Tại Bản kết luận giám định số: 743/ĐMT-PC09 ngày 28/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk, đã kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 bịch nylon màu đen được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 219,5791 gam; loại ma túy là Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 68/CT-VKS-P1 ngày 26/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Ngô Ngọc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Ngô Ngọc T đã khai nhận: Vào ngày 21/8/2018, T mua 04 (bốn) gói ni lông màu trắng chứa ma túy đá, với giá 80.000.000 đồng của một người đàn ông tại khu vực Hoa viên ở chân Cầu BT thuộc quận B, thành phố Hồ Chi Minh. Sau đó T ra bến xe M, thuộc quận B, thành phố Hồ Chí Minh, đón xe khách để lên thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, tìm người mua để bán ma túy kiếm lời. Đến 05 giờ 20 phút ngày 22/8/2018, khi T vừa xuống xe khách tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thì bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và khẳng định hành vi của bị cáo Ngô Ngọc T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc T mức án 20 năm tù; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định có tổng khối lượng 211,8191 gam Methamphetamine, là vật chứng vụ án; tuyên trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Ngọc T và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng, kèm sim số 0986070xxx, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa và cho rằng: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, nên không có ý kiến gì. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xem xét về nguyên nhân bị cáo phạm tội là do trước đây bị cáo làm công nhân nghề điện, do bị té ngã ảnh hưởng đến cột sống, nên thường bị đau nhức, bị cáo đã nghe theo bạn bè rủ rê nên sử dụng ma túy để giảm cơn đau và do không lao động được nên bị cáo đã mua ma túy bán kiếm lời

để lấy tiền chữa bệnh. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi mang ma túy đến thành phố B, bị cáo bị bắt và chưa bán được ma túy, nên đã phạm tội thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử xen xét giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định.

Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư và không bào chữa, tranh luận gì thêm.

Qua tranh luận, đối đáp, Kiểm sát viên, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố và ý kiến luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, nên cần chấp nhận. Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là có căn cứ, nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, Luật sư cho rằng bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, là không có cơ sở và không đúng, nên không chấp nhận, bởi lẽ: Bị cáo đã thực hiện xong hành vi mua ma túy mục đích bán lại để thu lợi nhuận, bị cáo chưa bán được là do bị bắt quả tang và hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý.

[3] Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào ngày 21/8/2018, bị cáo Ngô Ngọc T đã mua số lượng ma túy đá của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 80.000.000 đồng, tại khu vực hoa viên ở chân cầu

BT thuộc quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó bị cáo đã đón xe đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tìm người mua để bán kiếm lời. Đến 05 giờ 20 phút ngày 22/8/2018 khi T vừa xuống xe tại đường Đ, phường T, thành phố B, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói ni lông màu đen bên trong có 04 gói ni lông trắng chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Kết quả giám định xác định chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 219,5791 gam, loại ma túy là Methamphetamine. Do đó hành vi của bị cáo Ngô Ngọc T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

……

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ……;

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

Bị cáo Ngô Ngọc T là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết được rằng ma tuý là loại độc dược gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật và vì mục đích tư lợi cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, hành vi này là nguyên nhân gây tổn hại cho sức khoẻ con người, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung của xã hội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, như vậy thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và mới đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về xử lý vật chứng:

Số lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo, sau giám định đã được gói niêm phong có khối lượng là 211,8191 gam Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định, đây là chất độc dược gây nghiện, Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy, là đúng đắn.

Quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Ngọc T và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng, kèm sim số 0986070xxx, đây là giấy tờ và tài sản của bị cáo, không liên quan đến vụ án, nên cần tuyên trả cho bị cáo là phù hợp, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại di động để đảm bảo công tác thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Ngọc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[1] Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Ngọc T 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/8/2018.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 211,8191 gam Methamphetamine, được niêm phong trong 01 (một) phong bì.

- Tuyên trả cho bị cáo Ngô Ngọc T 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Ngô Ngọc T và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng đã cũ (IMEI 359255060315535) kèm sim số 0986070xxx, nhưng cần tiếp tục tạm giữ điện thoại di động để đảm bảo công tác thi hành án.

(Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2018).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- VKSND cấp cao;
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự CA tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Công Bình